

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:180/2024/HSST

Ngày 10-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Duôi và ông Đặng Xuân Tư.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Trọng V, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản P, xã H, huyện Th, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1970 và bà Lò Thị G, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Lò Thị H, sinh năm 2000 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2017; tiền án: Tại bản án số 13/2019/HSST ngày 22/5/2019 bị Tòa án nhân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2023), tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 19 tháng 5 năm 2024. Có mặt.

2. Lò Văn B, tên gọi khác: Không; sinh năm 1988, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản Nà P, xã Ph, huyện Th, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số: 68-QĐ/UBKTHU ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ủy B kiểm tra huyện Ủy Than Uyên; con ông Lò Văn Lói, sinh năm 1952 và bà Lò Thị Muối, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Hà Thị Thu Hằng, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn nhất sinh

năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 5 năm 2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 19/5/2024, Tổ công tác Công an huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Thôn 3, xã Tông Lạnh, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Hoàng Trọng V có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Hoàng Trọng V khai là Heroine); Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ nhựa màu xanh đen, bàn phím số, số seri 354326040903826, đã qua sử dụng cũ.

Hồi 21 giờ 40 phút, ngày 19/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V, kết quả: Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine trong gói nilon màu trắng có khối lượng 1,32 gam. Trích 0,52 gam chất bột cục màu trắng trong tổng số 1,32 gam, ký hiệu V1 gửi giám định. Còn lại 0,80 gam chất bột màu trắng nghi là Heroine, ký hiệu V2.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ của Hoàng Trọng V khai mua của Lò Văn B, sinh năm 1988; nơi cư trú: bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Ngày 20/5/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC ra lệnh giữ người trong hợp khẩn cấp, lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật, thư tín của Lò Văn B tại bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và cùng ngày 20/5/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC lập biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Kết quả khám xét vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine và 16 (mười sáu) gói giấy màu trắng có chữ in màu đen bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Lò Văn B khai là Heroine); một chiếc điện thoại di động bàn phím màu xanh, nhãn hiệu G799, bàn phím số, vỏ màu xanh.

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 20/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định số ma túy thu giữ của Lò Văn B, kết quả: số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine gói nilon màu trắng có khối lượng 0,67 gam. Trích toàn bộ 0,67 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B1 gửi giám định. Cân tịnh 16 (mười sáu) gói giấy màu trắng có chữ in màu đen, kết quả: Gói thứ 01 có khối lượng 0,05 gam. Trích 0,05 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B2 gửi giám định. Gói thứ 02 có khối lượng 0,05 gam. Trích 0,05 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B3 gửi giám định. Gói thứ 03 có khối lượng 0,04 gam. Trích 0,04 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B4 gửi giám định. Gói thứ 04 có khối lượng 0,05

gam. Trích 0,05 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B5 gửi giám định. Gói thứ 05 có khối lượng 0,04 gam. Trích 0,04 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B6 gửi giám định. Gói thứ 06 có khối lượng 0,08 gam. Trích 0,08 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B7 gửi giám định. Gói thứ 07 có khối lượng 0,07 gam. Trích 0,07 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B8 gửi giám định. Gói thứ 08 có khối lượng 0,06 gam. Trích 0,06 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B9 gửi giám định. Gói thứ 09 có khối lượng 0,05 gam. Trích 0,05 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B10 gửi giám định. Gói thứ 10 có khối lượng 0,06 gam. Trích 0,06 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B11 gửi giám định. Gói thứ 11 có khối lượng 0,05 gam. Trích 0,05 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B12 gửi giám định. Gói thứ 12 có khối lượng 0,17 gam. Trích 0,17 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B13 gửi giám định. Gói thứ 13 có khối lượng 0,03 gam. Trích 0,03 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B14 gửi giám định. Gói thứ 14 có khối lượng 0,06 gam. Trích 0,06 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B15 gửi giám định. Gói thứ 15 có khối lượng 0,04 gam. Trích 0,04 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B16 gửi giám định. Gói thứ 16 có khối lượng 0,05 gam. Trích 0,05 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B17 gửi giám định. Tổng cộng 0,95gam. Trích toàn bộ 0,95 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu B1, B2, B3, B4, B5, B6, B7, B8, B9, B10, B11, B12, B13, B14, B15, B16, B17 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1109/KL- KTHS ngày 21/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu V1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,32 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Kết luận giám định số: 1121/KL- KTHS ngày 23/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu từ B1 đến B17 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,62 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,62 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Trọng V, Lò Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 19/5/2024, Hoàng Trọng V gọi điện thoại cho Lò Văn B, sinh năm 1988; trú tại: bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu hỏi mua ma túy với mục đích để sử dụng, B đồng ý và bảo V sang nhà B để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó Hoàng Trọng V đi bộ một mình từ nhà ở bản Phường, xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu sang nhà B thấy B ở nhà một mình, V hỏi và mua được của Lò Văn B một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 1.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi quần

đang trước bên phải đang mặc rồi đi bộ vào bụi cây ven đường ở bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên san ra một ít Heroine để sử dụng bằng hình thức tiêm trích, số Heroine còn lại V gói lại bằng nilon màu trắng và cất vào túi quần đang trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, V bắt xe khách từ nhà xuống huyện TC, tỉnh Sơn La để đi làm thuê, khi đi đến thôn 3, xã Tông Lạnh, huyện TC, V xuống xe và đang đi bộ trên đường thuộc khu vực thôn 3, xã Tông Lạnh, huyện TC thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Bị cáo Lò Văn B khai nhận: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19/5/2024 Lò Văn B đi bộ một mình từ nhà bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu sang bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để hỏi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi B đi đến khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì B gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông (B không biết tên, tuổi và địa chỉ cư trú) một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 2.100.000đ. Sau khi mua được ma túy, B cầm gói ma túy ở trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà B cất giấu gói ma túy ở dưới đệm ngủ trong phòng ngủ của B để có ai hỏi mua thì bán kiếm lời và sử dụng. Sau đó, B đang ở nhà một mình thì có Hoàng Trọng V sinh năm 1989; nơi cư trú: Bản Phường, xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu gọi điện để hỏi mua ma túy, B đồng ý và bảo V đến nhà B để trao đổi mua bán ma túy. Gặp nhau, V hỏi mua ma túy của B, B đồng ý và lấy Heroine đang cất giấu ở dưới đệm ngủ trong phòng ngủ của B san ra một ít Heroine rồi gói lại bằng nilon màu trắng bán cho V với giá 1.800.000 đồng, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, B lấy số Heroine rồi còn lại san ra một ít Heroine gói lại bằng nilon màu trắng, còn lại B tiếp tục chia thành 16 (mười sáu) gói nhỏ đều gói bằng giấy màu trắng có in chữ màu đen để có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Bị cáo Lò Văn B khai nhận quá trình khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật, thư tín của bị cáo thu giữ 1,62 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine), số ma túy thu giữ là của bị cáo, bị cáo cất giữ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; Một chiếc điện thoại di động bàn phím màu xanh, nhãn hiệu G799.

Tại Cáo trạng số: 136/CT- VKSTC, ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố bị cáo Lò Văn B về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Trọng V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn B, Hoàng Trọng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn B về tội mua bán trái phép chất ma túy; truy tố bị cáo Hoàng Trọng V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn B từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng V từ 26 (hai mươi sáu) tháng tù đến 32 (ba mươi hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ nhựa màu xanh đen, bàn phím số, số seri 354326040903826, đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V; một chiếc điện thoại di động bàn phím màu xanh, nhãn hiệu G799 thu giữ của bị cáo Lò Văn B.

Tịch thu tiêu hủy: 0,80 gam chất bột cục màu trắng là Heroine, ký hiệu V2; 02 mảnh nilon màu trắng; 16 mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen; 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng B đầu.

Đối với số tiền 1.800.000 đồng bị cáo Lò Văn B bán ma túy cho bị cáo Hoàng Trọng V, bị cáo Lò Văn B đã tiêu xài cá nhân hết, không thu giữ được, do vậy không xem xét giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật đối với các bị cáo Lò Văn B, Hoàng Trọng V.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn B, Hoàng Trọng V thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 19/5/2024 bị cáo Hoàng Trọng V đã có hành vi cất giữ trái phép 1,32 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại Thôn 03, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn B khai nhận ngày 19/5/2024, bị cáo đã bán cho Hoàng Trọng V một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 1.800.000 đồng.

Bị cáo Lò Văn B thừa nhận ngày 20/5/2024, quá trình khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật, thư tín của bị cáo thu giữ 1,62 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) và một chiếc điện thoại di động bàn phím màu xanh, nhãn hiệu G799. Số ma túy thu giữ là của bị cáo, bị cáo cất giữ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 19/5/2024; biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; biên bản khám xét người, chỗ ở, đồ vật, thư tín lập ngày 20/5/2024 tại nhà ở của bị cáo Lò Văn B tại bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Kết luận giám định số: 1109/KL- KTHS ngày 21/5/2024 và Kết luận giám định số: 1121/KL- KTHS ngày 23/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 1,32 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Hoàng Trọng V đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với Lò Văn B ngày 19/5/2024, Lò Văn B đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Hoàng Trọng V 1,32 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) với mục đích kiếm lời.

Ngày 20/5/2024 bị khám xét khẩn cấp thu giữ tại nhà bị cáo Lò Văn B 1,62 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) bị cáo cất giữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo Lò Văn B phải chịu trách nhiệm về tổng số lượng ma túy

bị thu giữ của bị cáo và ma túy bị cáo bán cho bị cáo Hoàng Trọng V, với tổng trọng lượng là: 2,94 gam.

Các hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn B đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Lò Văn B mục đích mua bán ma túy để hưởng lợi, thu lợi bất chính. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Trọng V: Tại bản án số 13/2019/HSST ngày 22/5/2019 bị Tòa án nhân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2023). Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lò Văn B: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Trọng V: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn B không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Hoàng Trọng V có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Lò Văn B, Hoàng Trọng V không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:

Các bị cáo Lò Văn B, Hoàng Trọng V đều thừa nhận số ma túy thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V là ma túy của bị cáo Lò Văn B bán cho bị cáo Hoàng Trọng V tại nhà của Lò Văn B ở bản Phường, xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu vào ngày 19/5/2024. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau. Do đó, buộc bị cáo Hoàng Trọng V phải chịu trách nhiệm với số ma túy bị thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V, với tổng trọng lượng là 1,32 gam.

Nguồn gốc ma túy thu giữ của các bị cáo Lò Văn B, Hoàng Trọng V: Bị cáo Lò Văn B khai mua của một người phụ nữ dân tộc mông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên vào ngày 19/5/2024. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Văn B phải chịu toàn bộ số ma túy bị thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V và thu giữ của bị cáo Lò Văn B, với tổng trọng lượng là: 2,94 gam.

[6] Vật chứng vụ án:

Đại diện viện kiểm sát đề nghị: Đối với số tiền 1.800.000 đồng bị cáo Lò Văn B bán ma túy cho bị cáo Hoàng Trọng V, bị cáo Lò Văn B đã tiêu xài cá nhân hết, không thu giữ được, do vậy không xem xét giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy: Số tiền 1.800.000 đồng bị cáo Lò Văn B bán ma túy cho bị cáo Hoàng Trọng V, là tiền thu lợi bất chính, tiền do phạm tội mà có cần thu nộp ngân sách Nhà nước căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ nhựa màu xanh đen, bàn phím số, số seri 354326040903826, đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V; một chiếc điện thoại di động bàn phím màu xanh, nhãn hiệu G799, bàn phím số, vỏ màu xanh thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,80 gam chất bột cục màu trắng là Heroine, ký hiệu V2 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng B đầu, 01 mảnh nilon màu trắng, 16 mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng B đầu là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với công cụ Hoàng Trọng V dùng để sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo vứt ở ven đường và không nhớ rõ địa điểm nên cơ quan điều tra không tìm thấy do đó không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí:

Bị cáo Lò Văn B là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy B Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn B.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy B

Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Trọng V phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn B 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng V 34 (ba mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Lò Văn B phải nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền do phạm tội mà có là: 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ nhựa màu xanh đen, bàn phím số, số seri 354326040903826, đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng V; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu G799, bàn phím số, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 862936890053616, số IMEI 2: 962936890053624, đã qua sử dụng cũ, thu giữ của bị cáo Lò Văn B.

Tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho Hoàng Trọng V - TTTPCMT, bắt ngày 19/5/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 067245, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Sau đó dán băng dính màu trắng đề lên giấy niêm phong và các mép dán giáp lai của phong bì. Bên trong có: 0,80 gam chất bột cục màu trắng là Heroine, ký hiệu V2+ 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng B đầu.

Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho tạm giữ của Lò Văn B khi khám xét khẩn cấp người, chỗ ở vào ngày

20/5/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 067247, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Sau dán băng dính màu trắng đề lên giấy niêm phong và các mép dán giáp lại của phong bì. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 16 mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen+ 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng B đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy B Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn B.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy B Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Trọng V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Lò Văn B, Hoàng Trọng V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng

